

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 12 - 8 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình

Ông Nguyễn Thế Khải

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân H - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, tại P; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 4, xã Đ nay là xã T, tỉnh P; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải T và bà Phạm Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01, tại bản án số 136/2023/HS-ST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện VT nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 xử phạt Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Sử dụng giấy tờ giả của Cơ quan, tổ chức”. Ngày 08/8/2025 T chấp hành xong hình phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ do Ủy ban nhân dân xã Đ, nay là xã T giám sát, giáo dục, bị cáo T chưa được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại (có mặt);

Bị hại: Ông Đào Duy H, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ dân phố Tiên Sơn, phường H nay là phường V, tỉnh P (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ dân phố Tiên Sơn, phường H nay là phường V, tỉnh P;

- Anh Đào Duy T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ dân phố Yên, phường H nay là phường V, tỉnh P;

- Anh Đào Duy T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ dân phố Núi, phường H nay là phường V, tỉnh P;

Người đại diện theo ủy quyền của bà L và anh T: Anh Đào Duy T (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 1983;
địa chỉ: Khu 3, xã Đ, nay là xã T, tỉnh P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 18/9/2020, giá trị đến 18/9/2025, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ theo quy định. Khoảng 14 giờ 00 ngày 02/01/2025, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát: 88C-207.25 đến huyện L, tỉnh V chở đất thuê, về đổ tại khu vực Quán Tiên, phường H, tỉnh V. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày T điều khiển xe ô tô đến đoạn đường Quốc lộ 2C thuộc địa phận thôn Phố, xã Đ, huyện TD, tỉnh V. Đây là đoạn đường hơi dốc, mặt đường trải nhựa, hơi cong về bên phải (theo hướng đi của T), đường có 02 làn được phân chia bởi vạch kẻ nét đứt màu vàng, một làn hướng đi thành phố V, làn đường còn lại hướng đi huyện L, trên mặt đường có nhiều gờ giảm tốc độ. Khi T điều khiển xe ô tô đến đoạn đường này thì quan sát bên phải đường có gắn biển báo giao thông “Cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên”, T tiếp tục điều khiển xe ô tô đi trong làn đường hướng đi thành phố V, đi qua biển cảnh báo, gần đến ngã ba giao cắt với đường liên thôn. Khi này, Đào Duy H điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ bạc, biển kiểm soát: 88B1 – 123.42, kéo theo 01 xe lôi tự chế đi ở làn đường ngược chiều với T (hướng đi huyện L) cũng đang đi đến ngã ba giao cắt với đường liên thôn. Trên xe lôi có 11 bao bột trét tường, mỗi bao trọng lượng 40kg. Khi hai xe đi gần đến khu vực giao nhau với đường liên thôn, cách nhau khoảng 30m, T quan sát thấy ông H có biểu hiện đánh lái chệch choạng sang bên trái hướng vào đường liên thôn, điều khiển xe máy đi sang làn đường ngược chiều (hướng đi thành phố V mà T đang đi). Nguyễn Văn T không giảm tốc độ mà điều khiển xe ô tô đi thẳng, chủ quan cho rằng có thể đi qua nơi giao nhau trước ông H một cách an toàn. Khi xe ông H chệch choạng rẽ vào khu vực giao nhau với đường liên thôn trước T thì T mới giảm tốc độ, điều khiển xe ô tô chệch về phía bên phải vào mép đường để tránh nhau. Tuy nhiên, do khoảng cách gần và 02 xe không dừng hẳn lại được nên phần đầu và phần bên trái xe máy đã va chạm với phần giữa bên trái xe ô tô tải. Theo chiều va chạm, ông H bị va đập vào phần bên trái của xe tải rồi ngã xuống đường,

xe ô tô tải do T điều khiển tiếp tục di chuyển tịnh tiến khoảng 05m mới dừng lại hẳn. Hậu quả: Xe máy, xe lôi bị hư hỏng nặng, ông H bị thương nặng phải cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V, do thương tích nặng nên đã tử vong cùng ngày.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 02/01/2025 thể hiện: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là khu vực giao nhau giữa đường liên thôn với đường Quốc lộ 2C, thuộc thôn Phố, xã Đ, huyện TD. Đường Quốc lộ 2C là đường hai chiều, một chiều hướng đi huyện L, chiều còn lại hướng đi thành phố V; mặt đường trải nhựa, đoạn đường này tương đối dốc và cong cua, có nhiều gờ giảm tốc kéo dài hết chiều rộng lòng đường; lòng đường rộng 11m; hai bên đường có hệ thống mương thoát nước, vỉa hè, các biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên. Đường liên thôn hướng từ Ủy ban nhân dân xã Đ ra Quốc lộ 2C là đường hai chiều, mặt đường trải nhựa. Hiện trường tập trung ở mép phải đường Quốc lộ 2C theo hướng đi thành phố V. Lấy cột điện (2.3).1 cắm trên mép phải Quốc lộ 2C theo hướng đi thành phố V làm mốc chuẩn; Lấy mép phải đường Quốc lộ 2C theo hướng đi thành phố V làm mép đường chuẩn. Số 1 trên sơ đồ là đám vết trượt màu đen ở mặt đường, kích thước 21,3m x 0,52m, hướng đi thành phố V. Đầu vết này cách mốc chuẩn 11,8m và cách mép đường chuẩn 2,52m; cuối vết này cách mép đường chuẩn 1,65m. Số 2 là đám vết trượt xước, kích thước 6,56m x 0,56m ở mặt đường có hướng đi thành phố V. Đầu vết này cách đầu vết 1 là 14,3m và cách mép đường chuẩn 0,99m; cuối vết này cách mép đường chuẩn 0,32m. Số 3 trên sơ đồ là xe máy biển kiểm soát: 88B1 – 123.42 nằm đổ ngang bên trái ở mặt đường, đầu xe hướng vào đường liên thôn đi Ủy ban nhân dân xã Đ, đuôi xe hướng đi thôn Cẩm Trạch, xã Đ. Hai điểm đầu giảm xóc trước xe máy cách mép đường chuẩn 0,5m; trục sau xe máy cách đầu vết 1 là 15,75m và cách mép đường chuẩn 1,54m. Số 4 là khu vực các mảnh nhựa vỡ, bánh xe, đám chất màu đen nằm rải rác ở mặt đường; tâm 4 cách đầu vết 1 là 18m, cách mép đường chuẩn 2,1m. Số 5 là chiếc xe lôi tự chế loại 02 bánh đỡ trên mặt đường, đầu xe hướng vào Ủy ban nhân dân xã Đ, đuôi xe hướng đi thôn Cẩm Trạch, xã Đ. Trục bên phải xe cách đầu vết 1 là 16,8m và cách mép đường chuẩn 3,26m; trục bên trái xe cách mép đường chuẩn 2,6m. Số 6 là xe ô tô biển kiểm soát: 88C – 207.25 đổ ở mặt đường; đầu xe hướng thành phố V, đuôi xe hướng huyện L. Trục bánh ngoài phía sau cùng bên phải cách đầu vết 1 là 21,1m và cách mép đường chuẩn 1,85m; trục bánh trước đầu tiên bên phải cách mép đường chuẩn 1,46m. Thu giữ: xe ô tô, xe máy, xe lôi tự chế.

Kết quả khám nghiệm tử thi Đào Duy H ngày 02/01/2025 xác định: Tử thi nam giới, Thể tạng: trung bình, chiều dài 170cm; Tình trạng: Lạnh, mềm. Các dấu vết tổn thương: Vùng thái dương trái cách đỉnh vành tai trái 05cm, cách chân tóc gáy 11cm có vết rách da, kích thước 01cm x 0,5cm. Sát chân tóc gáy bên phải có vết sây sát da nằm ngang, kích thước 08cm x 0,2cm. Vùng trán bên phải cách

đường chân tóc trán 01cm, cách đỉnh vành tai phải 07cm có vết sây sát da, kích thước 0,5cm x 0,5cm. Hai mắt nhắm, hai nhãn cầu không đập võ. Hai lỗ mũi, hai lỗ tai, khoang miệng không có máu chảy ra. Vùng má bên trái có diện sây sát da, kích thước 06cm x 04cm. Môi trên bên trái có vết sây sát da, kích thước 0,8cm x 0,7cm. Vùng cằm có diện sây sát da, kích thước 05cm x 03cm. Sờ nắn xương hộp sọ, xương hàm mặt, xương cổ không phát hiện gãy vỡ. Vùng thành ngực hai bên mất vững, sờ nắn mất liên tục cung trước, cung bên nhiều xương sườn hai bên. Vùng mạn sườn phải cách đường trắng giữa 10cm có diện sây sát, bầm tím, kích thước 19cm x 17cm. Vị trí dưới bờ vai hai bên đến ngang thắt lưng hông hai bên có diện sây sát, mài trượt da mất lớp thượng bì, kích thước 35cm x 30cm. Vùng thắt lưng hông trái vị trí cách đường giữa 10cm có diện sây sát da, kích thước 05cm x 04cm. Vùng mông, cơ quan sinh dục, hậu môn: Không phát hiện tổn thương. Tay phải: Mặt trước cổ tay – ô mô đốt 01 ngón 01 sây sát da không liên tục, kích thước 11cm x 02cm. Tay trái: mặt sau ngoài 1/3 giữa cánh tay sây sát da kích thước 04cm x 03cm. Mu tay có vết sây sát da, kích thước 03cm x 01cm. Chân phải: mặt trước 1/3 trên cẳng chân có diện sây sát da, kích thước 08cm x 04cm. Chân trái: Mặt trước 1/3 giữa cẳng chân có vết sây sát da, kích thước 1,5cm x 1,5cm. Vị trí mắt cá trong có diện sây sát da, bầm tím kích thước 06cm x 04cm. Khám trong: Chọc dò khoang ngực, bụng có nhiều máu không đông chảy ra. Giải phẫu vùng bụng: Thùy gan phải đập vỡ diện rộng, các quai ruột vị trí mặt dưới góc gan phải có tụ máu. Trong ổ bụng có khoảng 500ml máu không đông. Mẫu thu phục vụ giám định: 10ml máu tử thi.

Tại bản kết luận số 205/KLGĐTT-PC09-PY ngày 15/01/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh V xác định nguyên nhân chết của Đào Duy H: “1. Các kết quả chính: ... Toàn thân có rải rác nhiều vết bầm tím, sây sát da. Gãy nhiều xương sườn vùng ngực. Trong khoang ngực có máu không đông. Trong ổ bụng có khoảng 500ml máu không đông; đập vỡ gan. Kết quả xét nghiệm: Dương tính với virus viêm gan B. 2. Kết luận: Nguyên nhân chết của tử thi Đào Duy H: Đa chấn thương (Chấn thương ngực kín, chấn thương bụng kín)”.

Kết quả Khám nghiệm phương tiện ngày 07/01/2025:

- Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, màu xanh lá, biển kiểm soát: 88C – 207.25: Tại vị trí cản hông phía bên trái xe bị cong vênh biến dạng theo hướng từ trước về sau, mặt ngoài cản hông này trượt xước mất bụi mài mòn kim loại trên diện 2,2m x 0,5m. Tại vị trí mặt ngoài phía sau hông bên trái bị trượt xước mài mòn kim loại trên bề mặt bám dính chất màu đỏ trên diện 38cm x 12cm. Mặt ngoài bên trái bình dầu xe có vết trượt xước mài mòn sơn theo hướng từ trước về sau trên diện 17cm x 15cm. Mặt ngoài bên trái bình dầu thủy lực bị trượt xước mài mòn, bề mặt bám dính chất màu đỏ. Mặt ngoài phía dưới thành thùng xe bên trái có vết trượt sạch bụi mài mòn sơn trên diện 3,2m x 0,14m. Hệ thống đèn, còi,

điều khiển, phanh, xi nhan còn tác dụng. Thu mẫu: Thu mẫu chất màu đỏ bám dính tại vị trí mặt ngoài bên trái phía sau cản hông xe ô tô.

- Đối với xe máy nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ bạc, biển kiểm soát: 88 B1 – 123.42: Hộp đồng hồ số lắp sau tay lái bị gãy vỡ nhựa bung rời hoàn toàn khỏi xe còn bám dính lại xe bởi hệ thống dây điện. Lắp trước tay lái, mặt nạ trước cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan bên phải bị gãy vỡ, bung rời hoàn toàn khỏi xe, cụm đèn xi nhan bên trái còn bám dính lại xe bởi dây điện. Mặt gương chiếu hậu bên phải bung rời khỏi xe, bầu gương bị gãy vỡ nhựa. Chấn bụn bánh trước xe gãy vỡ nhựa, bung rời hoàn toàn khỏi xe. Mặt trước bên trái chấn bụn này bị trượt xước mài mòn nhựa. Bánh trước xe bị rời hoàn toàn, cong vênh biến dạng, bật bung nan hoa, càng xe bánh trước bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau. Cánh yếm bên phải, bên trái gãy vỡ bung bật chốt hãm rời hoàn toàn khỏi xe. Ốp sườn xe bên trái gãy vỡ nhựa, bung bật chốt hãm rời khỏi vị trí ban đầu còn bám dính lại xe, trên bề mặt bị trượt xước, mài mòn nhựa. Mặt ngoài phía trước yên xe bị rách vỏ yên để lộ các chi tiết bên trong. Cụm đèn chiếu sáng phía sau và đèn xi nhan hai bên phía sau bị gãy vỡ nhựa rời khỏi vị trí ban đầu còn bám dính lại xe. Ốp sau đuôi xe bị bung bật chốt hãm gãy vỡ rời một phần khỏi xe. Biển số xe bị cong vênh biến dạng. Tại vị trí mặt ngoài bên phải bánh sau xe trượt xước mài mòn lốp. Giá nâng đỡ phía sau xe bị cong vênh biến dạng theo hướng từ trước về sau, từ trái qua phải. Tại giá nâng đỡ phía sau xe này có gắn 01 trục của đầu xe lồi, 2 phần đầu càng đã bị gãy rời khỏi xe lồi. Không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện do bị hư hỏng. Thu giữ: Thu mảnh nhựa của chấn bụn bánh trước tại vị trí phía trước xe máy.

Đối với chiếc xe lồi: Càng xe hai bên gãy rời hoàn toàn khỏi xe, vị trí càng xe bị gãy bên phải cách đầu thùng xe 06cm, càng xe bên trái bị gãy cách đầu thùng xe bên trái 6,5cm. Trên xe có 11 bao bột trét tường, trọng lượng 40kg/bao.

Tại Kết luận giám định số 275/KLGD-KTHS ngày 06/02/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh V xác định: “*Chất bám dính màu đỏ được Cơ quan trưng cầu xác định tại vị trí mặt ngoài bên trái phía sau cản hông xe ô tô BKS: 88C-207.25 (Mẫu ký hiệu A) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn màu đỏ trên mảnh nhựa được Cơ quan trưng cầu xác định thu tại chấn bụn bánh trước tại vị trí phía trước của xe mô tô BKS: 88B1-123.42 (Mẫu ký hiệu M) gửi làm mẫu so sánh... Hoàn lại trực tiếp đối tượng giám định gồm: Mẫu ký hiệu M cùng toàn bộ bao gói của mẫu A, M được niêm phong theo quy định... ”.*

Cùng ngày 02/01/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành rà soát camera xung quanh hiện trường thuộc thôn Phố, xã Đ vay là xã T, tỉnh P. Kết quả rà soát đã thu giữ được 02 đoạn video tại Camera của nhà chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981 và nhà anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định điện tử đối với dữ liệu camera đã thu giữ theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 391, 392 ngày 10/02/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh V đã trích xuất hình ảnh ghi lại quá trình va chạm giao thông. Cụ thể, theo camera của nhà chị Nguyễn Thị Thu H (tương ứng với Kết luận giám định số 391), thể hiện: Vào lúc 14 giờ 32 phút 25 giây, xuất hiện một người điều khiển xe mô tô hai bánh kéo theo xe lôi chở hàng đang di chuyển ở giữa đường chéo chéo sang trái hướng vào khu vực ngã ba giao cắt với đường liên thôn. Vào lúc 14 giờ 32 phút 26 giây, xuất hiện 01 xe ô tô tải đi ngược chiều với xe máy, bắt đầu vào khu vực ngã ba giao cắt với đường liên thôn; xe máy đã di chuyển vào khu vực ngã ba giao cắt với đường liên thôn, đi hoàn toàn sang làn đường ngược chiều (làn đường xe ô tô đang đi), chéo chéo về phía đường liên thôn. Vào lúc 14 giờ 32 phút 28 giây, xe máy và ô tô di chuyển đến gần nhau, xảy ra va chạm giao thông ở ngay trước lối mở vào đường liên thôn. Vào lúc 14 giờ 32 phút 31 giây, sau va chạm xe máy bị đổ trên đường, xe ô tô di chuyển tịnh tiến gần qua lối mở đường liên thôn thì dừng lại. Theo camera của nhà anh Nguyễn Thanh T (tương ứng với Kết luận giám định số 392) cũng thể hiện nội dung quá trình tai nạn giao thông như Kết luận giám định số 391. Nguyễn Văn T khai nhận người điều khiển xe ô tô tải xuất hiện trong camera là bản thân bị cáo.

- Về Giấy phép lái xe ô tô, điều kiện tham gia giao thông đường bộ của Nguyễn Văn T và Đào Duy H: Tại Công văn số 454 ngày 04/4/2025 của Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh V thể hiện Nguyễn Văn T được cấp Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 18/9/2020, có giá trị đến ngày 18/9/2025. Tại Công văn số 606 ngày 27/02/2025 của Sở Giao thông vận tải tỉnh V thể hiện Đào Duy H được cấp Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh V (cũ) cấp ngày 29/3/2021, có giá trị không thời hạn. Như vậy, Nguyễn Văn T và Đào Duy H đủ điều kiện điều khiển xe ô tô, xe máy tham gia giao thông theo quy định.

- Về xác định tình trạng sử dụng rượu bia, chất ma túy hoặc chất kích thích khác: Tại các Kết luận giám định số 115, 116 ngày 08/01/2025; số 158, 159 ngày 11/01/2025 xác định không có cồn (Ethanol) và ma túy thường gặp trong mẫu máu của Nguyễn Văn T và Đào Duy H.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKSND KV9 ngày 02/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - P đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đào Duy T tại phiên tòa trình bày như nội dung Bản cáo trạng đã nêu trên. Sau khi xảy ra tai nạn bố anh được đưa vào bệnh viện cấp cứu nhưng đã tử vong. Bị cáo T cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình anh số tiền 150.000.000đ. Đến nay anh không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường khoản tiền gì và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Ngọc Quý tại phiên tòa trình bày như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Quá trình điều tra anh được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe ô tô BKS 88B1 – 123.42. Đến nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiêu hủy: Mẫu trả ký hiệu M cùng toàn bộ bao gói của mẫu A, M được niêm phong theo quy định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 250204013056 mang tên Nguyễn Văn T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Nguyễn Văn T, có giấy phép lái xe ô tô hạng C, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ theo quy định. Khoảng 14 giờ 30' ngày 02/01/2025, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát: 88C – 207.25 chở đất, đi trên đường Quốc lộ 2C thuộc địa phận thôn Phổ, xã Đ, huyện T, theo hướng huyện L đi thành phố V. Khi Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đến gần khu vực ngã ba giao cắt với đường liên thôn thì quan sát thấy ông Đào Duy H điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ bạc, biển kiểm soát: 88B1 – 123.42, kéo theo 01 xe lôi tự chế đi ở làn đường ngược chiều với T (hướng đi huyện L) đang đi đến. Khi hai xe cách nhau khoảng 30m, Nguyễn Văn T thấy ông H điều khiển xe máy đi ra giữa lòng đường và điều khiển xe máy chệch choạng sang bên trái hướng vào đường liên thôn, điều khiển xe đi sang làn đường ngược chiều (hướng đi thành phố V). Nguyễn Văn T không giảm tốc độ mà điều khiển xe ô tô đi thẳng, do chủ quan cho rằng sẽ đi qua nơi giao nhau trước ông H một cách an toàn. Do Nguyễn Văn T chủ quan, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên đã xảy ra va chạm giao thông giữa phần đầu và phần bên trái xe máy với phần giữa bên trái xe ô tô tải, ông H bị va đập vào phần bên trái xe tải rồi ngã xuống đường và tử vong cùng ngày, xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi của Nguyễn Văn T tham gia giao thông đường bộ không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi đi đến nơi đường bộ giao nhau, nơi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, đã vi phạm điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, cụ thể:

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe: ...

“3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp sau đây:

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường...

d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, ...; đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc”.

Hành vi của Nguyễn Văn T đã vi phạm quy định về đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, làm một người chết nên đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây hiết hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo T phạm tội theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ cũng như sự an toàn về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về lỗi xảy ra tai nạn giao thông hậu quả làm ông H tử vong là do lỗi của bị hại và của bị cáo. Bị hại đi xe máy kéo theo xe lôi, chở hàng công kênh, đến đoạn đường cong cua, bị hại đi hướng sang đường liên thôn giao nhau với đường quốc lộ 2C. Bị cáo T điều khiển xe ô tô tải chở đất đi từ dưới dốc đi lên đã nhìn thấy bị hại đi chệch choạc hướng sang đường liên thôn nhưng bị cáo không giảm tốc độ hoặc có thể dừng lại một cách an toàn để tránh chướng ngại vật mà vẫn cho xe chạy thẳng dẫn đến xe máy kéo theo xe lôi của bị hại đâm vào bên trái xe ô tô tải do T điều khiển. Hậu quả xe máy bị hư hỏng, ông H bị ngã ra đường, sau đó được đưa vào bệnh viện đa khoa tỉnh V cấp cứu và đã tử vong.

Đối với bị cáo T năm 2023 bị Tòa án nhân dân huyện V nay là Tòa án khu vực 10 xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Sử dụng giấy tờ giả của Cơ quan, tổ chức”. Ngày 08/8/2025 T đã chấp hành xong hình phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ do Ủy ban nhân dân xã Đ nay là xã T, tỉnh P giám sát, giáo dục, bị cáo chưa được xóa án tích. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo và bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại, đến nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Gia đình bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn T có công với cách mạng được thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015

(sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng:

Đối với Mẫu trả ký hiệu M cùng toàn bộ bao gói của mẫu A, M được niêm phong không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 250204013056 do Sở giao thông vận tải tỉnh P cấp cho Nguyễn Văn T cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 150.000.000đ. Đến nay anh Tiến là đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. *Về Điều luật và hình phạt*:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiêu hủy: Mẫu trả ký hiệu M cùng toàn bộ bao gói của mẫu A, M được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 250204013056 mang tên Nguyễn Văn T nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2025).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh P;
- VKSND tỉnh P;
- VKSND khu vực 9;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 9;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Đường